
PHỤ LỤC 03: HƯỚNG DẪN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN CV



1. Thời gian giao dịch

Thời gian giao dịch chứng khoán niêm yết từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần, trừ các ngày nghỉ theo quy định của Bộ luật Lao động.

Đối với giao dịch Cổ phiếu

Phiên	Phương thức giao dịch	Giờ giao dịch	Loại lệnh
Phiên sáng	Khớp lệnh liên tục I	09h00 - 11h30	Lệnh giới hạn (LO)
	Giao dịch thỏa thuận	09h00 - 11h30	
<i>Nghỉ giữa hai phiên sáng- chiều</i>		<i>11h30 - 13h00</i>	
Phiên chiều	Khớp lệnh liên tục II	13h00 - 1500	Lệnh giới hạn (LO)
	Giao dịch thỏa thuận	13h00 - 15h00	
<i>Lô lẻ của cổ phiếu</i>			
Phiên sáng	Khớp lệnh liên tục I	09h00 - 11h30	Lệnh giới hạn (LO)
	Giao dịch thỏa thuận	09h00 - 11h30	
<i>Nghỉ giữa hai phiên sáng- chiều</i>		<i>11h30 - 13h00</i>	
Phiên chiều	Khớp lệnh liên tục II	13h00 - 15h00	Lệnh giới hạn (LO)
	Giao dịch thỏa thuận	13h00 - 15h00	

Chú ý: Giao dịch lô lẻ của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch hoặc ngày đầu tiên giao dịch trở lại của cổ phiếu không có giao dịch trên 25 ngày giao dịch liên tiếp không được nhập vào hệ thống giao dịch cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.

2. Loại lệnh giao dịch:

- Lệnh LO là lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán tại một mức giá xác định hoặc mức giá cao hơn mức giá xác định đối với lệnh bán và mức giá thấp hơn mức giá xác định đối với lệnh mua;
- Lệnh LO được phép nhập vào hệ thống giao dịch trong đợt khớp lệnh liên tục và đợt khớp lệnh định kỳ;
- Lệnh LO có hiệu lực kể từ khi nhập vào hệ thống giao dịch cho đến khi kết thúc đợt khớp lệnh định kỳ đóng cửa hoặc cho đến khi lệnh bị hủy bỏ;



3. Phương thức khớp lệnh:

- Phương thức khớp lệnh: là phương thức giao dịch được thực hiện trên hệ thống giao dịch chứng khoán trên cơ sở so khớp các lệnh mua và lệnh bán chứng khoán. Thị trường Upcom chỉ áp dụng khớp lệnh liên tục của phương thức khớp lệnh tập trung;
- Phương thức giao dịch thỏa thuận: là phương thức giao dịch trong đó các bên tham gia giao dịch thông qua thành viên giao dịch tự thỏa thuận về các điều kiện giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán; hoặc các bên tham gia giao dịch thỏa thuận, thực hiện giao dịch, sau đó thông qua thành viên giao dịch ghi nhận kết quả giao dịch vào hệ thống giao dịch chứng khoán;
- Trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch hoặc ngày đầu tiên giao dịch trở lại của cổ phiếu không có giao dịch trên 25 ngày giao dịch liên tiếp, SGDCCKHN chỉ nhận lệnh theo phương thức khớp lệnh liên tục. SGDCCKHN không thực hiện nhận lệnh giao dịch theo phương thức giao dịch thỏa thuận cho đến khi có giá tham chiếu được thiết lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.

4. Nguyên tắc khớp lệnh:

- Hệ thống giao dịch UPCOM thực hiện so khớp các lệnh mua và lệnh bán cổ phiếu theo nguyên tắc thứ tự ưu tiên về giá và thời gian, cụ thể như sau:
 - + Ưu tiên về giá:
 - Lệnh mua với mức giá cao hơn được ưu tiên thực hiện trước;
 - Lệnh bán với mức giá thấp hơn được ưu tiên thực hiện trước.
 - + Ưu tiên về thời gian: trường hợp các lệnh mua hoặc lệnh bán có cùng mức giá thì lệnh nhập vào hệ thống giao dịch trước được ưu tiên thực hiện trước.
- Nguyên tắc xác định giá khớp lệnh liên tục: Giá thực hiện là giá của lệnh đối ứng đang chờ trên sổ lệnh.

5. Đơn vị giao dịch

Nội dung	Chi tiết
<i>Cổ phiếu</i>	
- Đơn vị giao dịch khớp lệnh liên tục	100
- Đơn vị giao dịch thỏa thuận	01
- Đơn vị giao dịch lô lẻ	01, khối lượng giao dịch từ 01 đến 99



6. Đơn vị yết giá:

Nội dung	Chi tiết
<i>Cổ phiếu</i>	
Giao dịch khớp lệnh	100 đồng
Giao dịch thỏa thuận	01 đồng

7. Giá tham chiếu:

- Đối với cổ phiếu mới đăng ký giao dịch, giá tham chiếu cho ngày giao dịch đầu tiên do tổ chức đăng ký giao dịch đề xuất. Trước ngày giao dịch đầu tiên, tổ chức đăng ký giao dịch phải công bố thông tin công khai trên trang thông tin điện tử của công ty phương pháp xác định giá tham chiếu, nguyên tắc và các dữ liệu tài chính tại báo cáo tài chính hoặc tài liệu liên quan khác được sử dụng để xác định giá tham chiếu;
- Trường hợp tổ chức đăng ký giao dịch là công ty đại chúng đã hủy niêm yết theo điểm b khoản 1 Điều 133 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, giá tham chiếu cho ngày giao dịch đầu tiên là giá đóng cửa tại ngày giao dịch cuối cùng trên thị trường niêm yết hoặc giá tham chiếu tại ngày giao dịch cuối cùng trên thị trường niêm yết (nếu ngày giao dịch cuối cùng không có giao dịch để xác định giá đóng cửa);
- Đối với doanh nghiệp cổ phần hóa gắn với đăng ký, lưu ký và đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch UPCOM, giá tham chiếu cho ngày giao dịch đầu tiên là giá đấu thành công bình quân (đối với trường hợp chào bán theo phương thức đấu giá) hoặc giá phân phối cho nhà đầu tư (đối với trường hợp chào bán theo phương thức dựng sổ);
- Giá tham chiếu của chứng khoán trong ngày giao dịch là bình quân gia quyền của các giá trong giao dịch lô khớp thực hiện theo phương thức khớp lệnh liên tục của ngày giao dịch gần nhất trước đó;
- Trường hợp tách hoặc gộp cổ phiếu, giá tham chiếu tại ngày giao dịch trở lại được xác định theo nguyên tắc lấy giá bình quân gia quyền của ngày giao dịch trước ngày tách, gộp điều chỉnh theo tỷ lệ tách, gộp cổ phiếu;
- Trong ngày giao dịch không hưởng quyền, ngoại trừ các trường hợp quy định bên dưới, giá tham chiếu được xác định theo nguyên tắc lấy giá bình quân gia quyền của



ngày giao dịch gần nhất điều chỉnh theo giá trị cổ tức được nhận hoặc giá trị của các quyền kèm theo;

- Các trường hợp không điều chỉnh giá tham chiếu gồm:
 - + Ngày đầu tiên giao dịch trở lại của cổ phiếu không có giao dịch trên 25 ngày giao dịch liên tiếp cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục;
 - + Ngày giao dịch không hưởng quyền trong các trường hợp dưới đây:
 - Trả cổ tức hoặc thưởng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu;
 - Trả cổ tức bằng tiền với giá trị số tiền lớn hơn hoặc bằng giá bình quân gia quyền của cổ phiếu trong ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền;
 - Phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu.
 - + Doanh nghiệp phát hành thêm cổ phiếu với giá phát hành cao hơn giá bình quân gia quyền của ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền sau khi đã điều chỉnh các quyền khác (nếu có);
 - + Phát hành riêng lẻ cổ phiếu, chào bán cổ phiếu cho nhà đầu tư không phải là cổ đông hiện hữu;
 - + Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty;
 - + Phát hành cổ phiếu bổ sung theo phương án hoán đổi từ các giao dịch sáp nhập;
 - + Tổ chức đăng ký giao dịch thực hiện giảm vốn điều lệ;
 - + Chào bán cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu;
 - + Các trường hợp phát hành khác không ảnh hưởng đến quyền của cổ đông hiện hữu.

8. Biên độ dao động giá:

Biên độ dao động giá đối với cổ phiếu đăng ký giao dịch trong ngày giao dịch	±15% so với giá tham chiếu
Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu mới đăng ký giao dịch cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.	±40% so với giá tham chiếu



Ngày đầu tiên giao dịch trở lại của cổ phiếu không có giao dịch trên 25 ngày giao dịch liên tiếp cho đến khi có giá tham chiếu được xác lập từ kết quả của phương thức khớp lệnh liên tục.	
Ngày đầu tiên giao dịch trở lại đối với trường hợp tách doanh nghiệp đăng ký giao dịch.	
Ngày giao dịch không hưởng quyền trong các trường hợp dưới đây: - Trả cổ tức hoặc thưởng cổ phiếu quỹ cho cổ đông hiện hữu; - Trả cổ tức bằng tiền với giá trị số tiền lớn hơn hoặc bằng giá bình quân gia quyền của cổ phiếu trong ngày giao dịch liền trước ngày không hưởng quyền; - Phát hành trái phiếu chuyển đổi cho cổ đông hiện hữu.	

9. Giá trần, giá sàn:

- Giới hạn dao động giá đối với cổ phiếu đăng ký giao dịch được xác định như sau:
 - + Giá trần = Giá tham chiếu + (Giá tham chiếu x Biên độ dao động giá)
 - + Giá sàn = Giá tham chiếu - (Giá tham chiếu x Biên độ dao động giá)
- Trong trường hợp giá trần hoặc giá sàn của cổ phiếu xác định theo quy định trên bằng giá tham chiếu, giá trần và giá sàn sẽ được thực hiện điều chỉnh như sau:
 - + Giá trần điều chỉnh = Giá tham chiếu + 01 đơn vị yết giá
 - + Giá sàn điều chỉnh = Giá tham chiếu - 01 đơn vị yết giá
- Giá trần và giá sàn trong ngày giao dịch của cổ phiếu đăng ký giao dịch được tính toán làm tròn xuống đối với giá trần, làm tròn lên đối với giá sàn theo đơn vị yết giá. Trường hợp giá sàn điều chỉnh nhỏ hơn hoặc bằng 0, giá sàn sẽ được điều chỉnh bằng giá tham chiếu;
- Trường hợp sau khi tính toán, giá tham chiếu bằng đơn vị yết giá (trường hợp có 01 đơn vị yết giá), hoặc bằng đơn vị yết giá nhỏ nhất (trường hợp có nhiều đơn vị yết giá), giới hạn dao động giá được xác định lại như sau:
 - + Giá trần điều chỉnh = Giá tham chiếu + 01 đơn vị yết giá.
 - + Giá sàn điều chỉnh = Giá tham chiếu.



10. Sửa, hủy lệnh giao dịch:

a) Sửa, hủy lệnh giao dịch khớp lệnh:

- Việc sửa, hủy lệnh giao dịch khớp lệnh chỉ có hiệu lực đối với lệnh chưa thực hiện hoặc phần còn lại của lệnh chưa được thực hiện;
- Lệnh LO được phép sửa giá, khối lượng và hủy lệnh trong thời gian giao dịch. Thứ tự ưu tiên của lệnh sau khi được sửa được xác định như sau:
 - + Thứ tự ưu tiên của lệnh không đổi nếu chỉ sửa giảm khối lượng;
 - + Thứ tự ưu tiên của lệnh được tính kể từ khi lệnh sửa được nhập vào hệ thống giao dịch đối với các trường hợp sửa tăng khối lượng và/hoặc sửa giá.

b) Sửa, hủy lệnh giao dịch thỏa thuận:

- Lệnh giao dịch thỏa thuận đã thực hiện trên hệ thống giao dịch UPCOM không được phép hủy;
- Trường hợp nhập sai lệnh trong thời gian giao dịch, thành viên giao dịch được phép sửa lệnh giao dịch thỏa thuận nhưng phải xuất trình lệnh gốc của nhà đầu tư; phải được bên đối tác đồng ý việc sửa đó và được SGDCCKHN chấp thuận.

11. Chu kỳ thanh toán:

Thời gian bù trừ của cổ phiếu giao dịch thị trường giao dịch Upcom: T+2

12. Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài:

- Giao dịch khớp lệnh:
 - + Khối lượng mua cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài được trừ vào khối lượng được phép mua ngay sau khi lệnh mua được thực hiện; khối lượng bán cổ phiếu, của nhà đầu tư nước ngoài được cộng vào khối lượng cổ phiếu được phép mua ngay sau khi kết thúc việc thanh toán giao dịch;
 - + Lệnh mua hoặc một phần lệnh mua cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài chưa được thực hiện sẽ không được khớp nếu khối lượng cổ phiếu nhà đầu tư nước ngoài được phép mua đã hết và lệnh mua được nhập tiếp vào hệ thống giao dịch sẽ không được chấp nhận.
- Giao dịch thỏa thuận:
 - + Các nhà đầu tư nước ngoài thực hiện giao dịch thỏa thuận trên hệ thống phải tuân thủ theo quy định tại khoản 5 Điều 139 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;



- + Khối lượng cổ phiếu còn được phép mua của nhà đầu tư nước ngoài sẽ được giảm xuống ngay sau khi giao dịch thỏa thuận được xác lập nếu giao dịch đó là giữa một nhà đầu tư nước ngoài mua với một nhà đầu tư trong nước bán;
- + Khối lượng cổ phiếu còn được phép mua của nhà đầu tư nước ngoài sẽ được tăng lên ngay sau khi kết thúc việc thanh toán giao dịch nếu giao dịch thỏa thuận được thực hiện giữa một nhà đầu tư nước ngoài bán với một nhà đầu tư trong nước mua;
- + Khối lượng cổ phiếu còn được phép mua của nhà đầu tư nước ngoài sẽ không thay đổi nếu giao dịch thỏa thuận được thực hiện giữa hai nhà đầu tư nước ngoài với nhau.